

Số: **06/2023/QĐST-HNGĐ**

B, ngày 10 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 602/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Chị Phạm Thủy T1**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: ấp B, xã L, huyện B, tỉnh E.

- *Bị đơn:* **Anh Trần Bảo Ng**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: ấp V, xã Q, huyện B, tỉnh E.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thủy T1 và anh Trần Bảo Ng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thủy T1 và anh Trần Bảo Ng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trần Bảo Ng đồng ý để chị Phạm Thủy T1 được nuôi dưỡng con chung Trần Kiều Nh, sinh ngày 30/8/2016. Anh Trần Bảo Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Phạm Thủy T1 mỗi tháng số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Anh Trần Bảo Ng không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Chị Phạm Thủy T1 trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Ng trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung: Chị Phạm Thủy T1 và anh Trần Bảo Ng tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét đến.

- Về nợ chung: Chị Phạm Thủy T1 và anh Trần Bảo Ng khai thống nhất không có, nên không xét đến.

- Về án phí:

+ Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Phạm Thủy T1 tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phạm Thủy T1 đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010378 ngày 16 tháng 12 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh E. Như vậy, chị Phạm Thủy T1 được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Về án phí cấp dưỡng nuôi con, anh Trần Bảo Ng phải chịu toàn bộ theo quy định số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh E (phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Q, (số 23 ngày 15/5/2014);
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
Đã Ký

Lê Thị Thu Hương

